

Số: 25 /TB-HĐQT

Tp. HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2024

## THÔNG BÁO

V/v Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024  
Tổng công ty Vật liệu xây dựng Số 1 - CTCP

**Kính gửi: Quý cổ đông Tổng công ty VLXD số 1 – CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ Tổng Công Ty Vật Liệu Xây Dựng Số 1 - CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/09/2016 và sửa đổi bổ sung lần 2 ngày 22/04/2021;
- Căn cứ Nghị quyết số: 25/NQ-HĐQT ngày 25/04/2024 của HĐQT Tổng công ty;
- Căn cứ kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Tổng công ty,

Hội đồng quản trị Tổng công ty VLXD số 1 – CTCP trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty, như sau:

- Tên Công ty: Tổng công ty VLXD số 1 – CTCP  
Địa chỉ: Tầng 15 Tòa nhà Sailing Tower, 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM  
Điện thoại: (84.28) 38 212 960, 38270041 Fax: (84.28) 38213233
- Thời gian tổ chức: **8h30 ngày 26/04/2024.**
- Địa điểm tổ chức: Khách sạn Victory, 14 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nội dung: Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (Tài liệu họp đăng tải trên Website Tổng công ty: <http://www.fico.com.vn>, mục Đại hội đồng cổ đông).

Trân trọng thông báo ./.

Nơi nhận:

- Như **Kính gửi**;
- Lưu VT,



TỔNG CÔNG TY VLXD SỐ 1  
CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



....., ngày tháng năm 2024

**GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024**

**Kính gửi: TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 – CTCP**

Tên cổ đông: ..... MSCĐ: .....

Số CCCD/ĐKKD: ..... Ngày cấp: .....

Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú/Trụ sở: .....

Người đại diện (đối với tổ chức): ..... Chức vụ: .....

Số cổ phần phổ thông sở hữu: ..... cổ phần

Số cổ phần phổ thông được ủy quyền (nếu có): ..... cổ phần

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Vật liệu xây dựng Số 1 – CTCP, Tôi đủ điều kiện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Tổng công ty,

Bằng văn bản này, Tôi đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Tổng công ty Vật liệu xây dựng Số 1 – CTCP được tổ chức vào ngày 26/04/2024.

Trân trọng./.

**Người đăng ký**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY ỦY QUYỀN**

**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP**

Hôm nay, ngày ...../...../2024 tại .....

Tên cá nhân/tổ chức:.....

Số CCCD/ĐKKD: ..... Cấp ngày:.....

Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú/Trụ sở: .....

.....

Hiện đang có quyền sở hữu số cổ phần phổ thông của Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP là: .....cổ phần.

**Bằng Giấy ủy quyền này tôi ủy quyền cho:**

Tên cá nhân/tổ chức:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: ..... Cấp ngày: .....

Nơi cấp:.....

Là người đại diện thay mặt tôi:

- Tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 – CTCP tổ chức vào ngày 26/04/2024;
- Thực hiện quyền biểu quyết tất cả những vấn đề tại Đại hội với .....cổ phần mà tôi đang sở hữu theo quy định của pháp luật;
- Không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.

Giấy ủy quyền này là không hủy ngang và chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP.

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 – CTCP



**FICO**

## TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 – CTCP

*Thành phố Hồ Chí Minh, Tháng 04 năm 2024*





**CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

1. Thời gian: **8h30** ngày **26** tháng **04** năm **2024**.
2. Địa điểm: Khách sạn Victory 14 Võ Văn Tần, P6, Q3, Tp. HCM
3. Nội dung:

|                      |  |
|----------------------|--|
| <b>8h00 - 8h30</b>   | Đăng ký tham dự Đại hội và kiểm tra tư cách cổ đông.   |
| <b>8h30 - 8h40</b>   | <ul style="list-style-type: none"><li>- Chào cờ (Nhạc, hát Quốc ca), tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu.</li><li>- Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông.</li><li>- Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tịch và Thư ký đại hội.</li><li>- Giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu.</li></ul>   |
| <b>8h40 - 9h00</b>   | Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc tại Đại hội.  |
| <b>9h00 - 10h15</b>  | <ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo của Ban TGD về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Tổng công ty VLXD số 1 - CTCP.</li><li>- Báo cáo của HĐQT năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.</li><li>- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát.</li><li>- Tờ trình thông qua BCTC 2023 đã kiểm toán của Tổng Công ty.</li><li>- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và tỷ lệ trích lập các quỹ năm 2023.</li><li>- Báo cáo mức thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và Tờ trình đề xuất mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2024.</li><li>- Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.</li><li>- Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Tổng công ty với Người có liên quan của Tổng công ty.</li></ul> |
| <b>10h15 - 10h30</b> | Nghỉ giải lao.   |
| <b>10h30 - 11h00</b> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các Tờ trình, Báo cáo.</li><li>- Ban kiểm phiếu thông báo kết quả kiểm phiếu.</li></ul>  |
| <b>11h00 - 11h30</b> | Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.  |
| <b>11h30</b>         | Tuyên bố bế mạc Đại hội.   |

Tp. HCM, ngày 26 tháng 04 năm 2024

**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP**

Để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 – CTCP năm 2024 theo đúng các quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam, Hội đồng quản trị Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1– CTCP xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

**A. NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI:**

1. Thông qua chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội.
2. Đóng góp ý kiến và thông qua:
  - Báo cáo của Ban TGD về kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 của Tổng công ty VLXD số 1 - CTCP.
  - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.
  - Báo cáo của Ban Kiểm soát.
  - Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính 2023 đã kiểm toán của Tổng Công ty.
  - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và tỷ lệ trích lập các quỹ năm 2023.
  - Báo cáo mức thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và Tờ trình đề xuất mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2024.
  - Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.
  - Tờ trình thông qua giao dịch với người có liên quan.
3. Thực hiện những công việc khác có liên quan đến Đại hội.

**B. CÁC QUY ĐỊNH TẠI ĐẠI HỘI:**

**I. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:**

**1. Nguyên tắc:**

Các vấn đề thông qua trong Đại hội theo quy định, đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông. Mỗi Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền sẽ được cấp một phiếu biểu quyết, trong đó có ghi mã cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết.



## 2. Cách thức biểu quyết:

- Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết đề *đồng ý, hoặc không đồng ý, hoặc không có ý kiến* một vấn đề được thông qua tại đại hội, bằng cách giơ cao Phiếu biểu quyết.
- Khi biểu quyết, phiếu biểu quyết (*Ghi mã cổ đông*) phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tịch.
- Ban Kiểm phiếu sẽ ghi nhận kết quả biểu quyết của Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền tại Đại hội.

## II. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI:

Các Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến phải:

1. Được sự chấp thuận của Đoàn Chủ tịch.
2. Nội dung phát biểu phải ngắn gọn và phù hợp với Chương trình Đại hội.

## III. ĐOÀN CHỦ TỊCH:

1. Danh sách Đoàn chủ tịch được Đại hội thông qua bằng biểu quyết. Thành phần Đoàn chủ tịch gồm có 3 người.
2. Trách nhiệm của Đoàn chủ tịch:
  - Điều khiển Đại hội theo nội dung chương trình và quy chế đã được Đại hội thông qua, Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể và quyết định theo đa số.
  - Hướng dẫn thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
  - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong thời gian Đại hội tiến hành.
3. Quyền hạn của Đoàn Chủ tịch:
  - Thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển Đại hội một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua; mời ra khỏi Đại hội những cá nhân không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản việc tiến hành Đại hội.
  - Chủ tọa có quyền dừng chất vấn trực tiếp của cổ đông khi xét thấy ý kiến chất vấn đó ảnh hưởng đến thời gian, chương trình của Đại hội. Nếu cổ đông có yêu cầu, Đoàn Chủ tịch sẽ làm việc trực tiếp hoặc trả lời cổ đông bằng văn bản sau khi kết thúc Đại hội.
  - Các quyền khác theo quy định pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.



#### IV. THƯ KÝ:

1. Danh sách Thư ký được Đại hội thông qua bằng biểu quyết.
2. Trách nhiệm của Thư ký:
  - Ghi chép đầy đủ, trung thực những ý kiến phát biểu, tham luận của Đại hội và tổng hợp các báo cáo của Đoàn Chủ tịch;
  - Lập và thông qua Biên bản Đại hội;
  - Dự thảo Nghị quyết và thông qua tại Đại hội.

#### V. BAN KIỂM PHIẾU:

1. Danh sách Ban Kiểm phiếu được Đại hội thông qua bằng biểu quyết.
2. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:
  - Giám sát việc biểu quyết của các Cổ đông tại Đại hội;
  - Xác định chính xác kết quả biểu quyết của Cổ đông;
  - Thông báo kết quả biểu quyết cho Đoàn chủ tịch và Thư ký Đại hội.

Bản Quy chế làm việc này được trình bày trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty VLXD số 1 – CTCP và thông qua khi được sự chấp thuận của trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Xin biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*Nơi nhận:*

- Cổ đông
- Lưu VT



**Đỗ Thị Hiếu**





**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN  
NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH SXKD 2024**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty VLXD số 1 - CTCP**

Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty VLXD số 1 – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Tổng công ty VLXD số 1- CTCP gồm các nội dung sau:

**I. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023**

Trong năm 2023, xuất phát từ ảnh hưởng của thị trường bất động sản, nhiều dự án và công trình chậm triển khai, giãn tiến độ, giá nguyên liệu đầu vào tăng cao dẫn đến các doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng hết sức khó khăn, tiêu thụ sản phẩm chậm, tồn kho tăng cao, phải dừng nhiều dây chuyền sản xuất, dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp không đạt kế hoạch, đặc biệt một số đơn vị đã phát sinh lỗ. Tuy nhiên việc quản trị tốt công tác sản xuất kinh doanh, tài chính,... theo hướng tập trung của Ban lãnh đạo Tổng công ty đã tiếp tục phát huy tác dụng mang lại hiệu quả trong lĩnh vực kinh doanh vật liệu cơ bản như cát, đá, góp phần duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, dòng tiền đồng thời hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận tại Công ty mẹ, một số nội dung công việc cụ thể:

- Tiếp tục duy trì ổn định sản xuất kinh doanh ở các mặt hàng chiến lược như cát trắng silica, đá xây dựng để bù đắp các lĩnh vực sụt giảm như gạch ốp lát; Tổ chức rà soát đánh giá quy trình sản xuất, tăng cường công tác quản trị sản xuất như kiểm tra chất lượng nguyên nhiên vật liệu, định mức sản xuất, đánh giá chất lượng sản phẩm... nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm, duy trì tốt mạng lưới bán hàng thương mại góp phần đưa sản phẩm chất lượng đến người tiêu dùng.

- Duy trì và đẩy mạnh chính sách “vừa đạt hiệu quả kinh doanh, vừa quản trị rủi ro trong toàn hệ thống và đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra ổn định”. Tăng hiệu quả cạnh tranh thương mại thông qua việc Tổng công ty tham gia cung cấp nguyên nhiên vật liệu đầu vào tại các nhà máy với nguyên tắc đảm bảo chất lượng, chủng loại đa dạng, giá cạnh tranh thấp nhất với các đơn vị cung cấp khác và thực hiện bao tiêu toàn bộ các sản phẩm đầu ra cho các sản phẩm đá xây dựng, cát trắng Silica, gạch men ốp lát. Điều này đã góp phần tiết giảm chi phí, tăng hiệu quả SXKD cho Tổng công ty, giảm ảnh hưởng thiệt hại đáng kể đối với các ảnh hưởng của thị trường.

- Đối với các khoản công nợ tồn đọng, tập trung đánh giá và thực hiện các giải pháp để thu hồi công nợ, kiểm soát chặt chẽ các khoản nợ đến hạn, hạn chế phát sinh các khoản nợ phải thu khó đòi, nhằm đảm bảo duy trì dòng tiền và tính thanh khoản của Tổng công ty. Tiếp tục theo dõi các khoản lỗ tiềm tàng và thực hiện trích lập dự phòng để đưa tình hình tài chính của Tổng công ty về mức an toàn. Chủ động thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo dòng tiền cho hoạt động kinh doanh, thanh toán các khoản nợ đến hạn; Chủ động làm việc với các ngân hàng nhằm thực hiện các biện pháp giảm lãi vay, giảm chi phí tài chính.

- Từ việc kiểm soát tốt dòng tiền thu được ngoài việc đáp ứng tốt việc trả nợ đến hạn tại các ngân hàng, Tổng Công ty đã cân đối được nguồn tài chính để thanh toán cổ tức năm 2022 cho cổ đông theo kế hoạch đề ra, cân đối linh hoạt các khoản vay và gửi tiết kiệm nhằm gia tăng lợi ích cho FiCO.

Với những định hướng đúng đắn các mục tiêu cụ thể và có các giải pháp kịp thời, phù hợp và cùng với sự nỗ lực không ngừng của tập thể lãnh đạo, cán bộ, chuyên viên khối văn phòng và người lao động của từng đơn vị đã góp phần hoàn thành tốt năm kế hoạch 2023 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

**1. Kết quả hoạt động và các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2023** (đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt nam):

*ĐVT: triệu đồng*

| TT        | Chi tiêu                                 | Kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2023 | Thực hiện năm 2023 | Tỷ lệ |
|-----------|--|-------------------------------------|--------------------|-------|
| <b>I</b>  | <b>Tổng doanh thu.</b>                   |                                     |                    |       |
| 1         | Tổng công ty - CTCP (Theo BCTC hợp nhất) | 1.804.929                           | 1.325.411          | 73,4  |
| 2         | Công ty mẹ (Theo BCTC riêng)             | 1.982.807                           | 1.504.132          | 75,8  |
| <b>II</b> | <b>Lợi nhuận trước thuế</b>              |                                     |                    |       |
| 1         | Tổng công ty - CTCP (Theo BCTC hợp nhất) | 139.475                             | 74.174             | 53,1  |
| 2         | Công ty mẹ (Theo BCTC riêng)             | 61.180                              | 62.960             | 102,9 |

Doanh thu hợp nhất giảm so với kế hoạch 2023 chỉ đạt 1.325 tỷ đồng do các lĩnh vực chủ yếu tại các công ty con đều giảm so với KH năm 2023; Doanh thu bán hàng năm 2023 chỉ đạt 73,4% so với kế hoạch năm 2023 do các lĩnh vực chủ yếu đều giảm như khai thác đá xây dựng giảm 20%, gạch ốp lát giảm 39,4% so với kế hoạch 2023. Điểm sáng là lĩnh vực cát trắng đã đạt doanh thu vượt mức 10% so kế hoạch 2023 tương đương với gần 251 tỷ đồng.

Tương ứng với doanh thu giảm, lợi nhuận hợp nhất là 74,17 tỷ đồng, bằng 53,1% kế hoạch 2023 do Đại hội đồng cổ đông đặt ra, bằng 55,4% so với cùng kỳ năm 2022 (năm 2022 lợi nhuận hợp nhất đạt 134 tỷ đồng), nguyên nhân là do ảnh hưởng chung của thị trường VLXD trong nước nên các đơn vị trong lĩnh vực gạch ốp lát phát sinh lỗ hoạt động. Tuy tình hình thị trường khó khăn, một số đơn vị sản xuất vật liệu xây dựng cơ bản khác trong Tổng công ty như khai thác chế biến đá xây dựng, cát trắng, xi măng, bê tông thương phẩm lợi nhuận cũng đã đạt và vượt mức kế hoạch, góp phần giữ ổn định cho Tổng công ty trong năm kế hoạch 2023.

Doanh thu Công ty mẹ đạt 1.504,1 tỷ đồng bằng 75,9% kế hoạch đề ra cho năm 2023 và bằng 79,2% so với năm 2022 (năm 2022 doanh thu Công ty mẹ đạt 1.897,6 tỷ đồng). Lợi nhuận đạt 62,96 tỷ đồng, vượt 2,9% kế hoạch 2023 đề ra và tăng 10% so với cùng kỳ 2022; Lý do doanh thu giảm nhưng Công ty mẹ vẫn đạt được kế hoạch lợi nhuận đề ra là do tiền thu cổ tức từ các đơn vị năm 2022 tăng 38,34% so với kế hoạch năm (đạt mức 95,48 tỷ đồng).

**2. Tình hình tài chính**

Tình hình tài sản: Tại thời điểm 31/12/2023, Tổng tài sản của Công ty mẹ - Tổng công ty (FiCO) là 2.203 tỷ đồng, tăng 98,6 tỷ đồng so với thời điểm đầu năm. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ việc nhận chuyển nhượng tài sản và tăng các khoản phải thu do cấp thêm hạn mức công nợ phải thu.



Doanh thu hoạt động tài chính: Doanh thu hoạt động tài chính của Tổng công ty trong năm 2023 là 104,3 tỷ đồng. Ngoài ra, Tổng công ty cũng đã chủ động điều tiết và làm chủ dòng tiền, nên đã phát sinh khoản lãi tiền gửi năm 2023 gần 8,8 tỷ đồng.

Trích lập dự phòng: Trong năm 2023 Tổng công ty (Công ty mẹ) đã thực hiện việc trích lập dự phòng là 37,1 tỷ đồng, bao gồm: Dự phòng nợ khó thu khó đòi là 26,4 tỷ đồng; Dự giảm giá hàng tồn kho là 1 tỷ đồng; Dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính là 9,7 tỷ đồng.

Chi phí tài chính: Tổng số dư nợ vay ngân hàng tại thời điểm 31/12/2023 là 463,18 tỷ đồng tăng so với đầu năm gần 89,7 tỷ đồng. Tổng chi phí tài chính của Tổng công ty năm 2023 (Công ty mẹ) là 36,9 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 2,45% trên doanh thu thuần, trong đó lãi tiền vay ngân hàng là 27,2 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 1,81% và các khoản trích lập dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính là 9,7 tỷ đồng.

Khoản lãi phát sinh với giá trị gần 38 tỷ đồng do chậm nộp “*khoản chênh lệch tăng giữa giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần với giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa*” tiếp tục vẫn chưa được xử lý trong năm 2023, nguyên nhân là do chưa có ý kiến chính thức về hình thức xử lý từ các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

### **3. Công tác quản lý nợ và giải pháp xử lý tại Công ty mẹ**

#### **3.1 Tình hình công nợ phải thu**

Tổng các khoản phải thu ngắn hạn có trị giá là 583,2 tỉ đồng, tăng gần 11,3 tỉ đồng tương đương tăng 1,97% so với số dư đầu năm 2023.

Khoản phải thu ngắn hạn khách hàng ghi nhận là 447,7 tỷ đồng, tăng so với số đầu năm 67 tỉ đồng, chủ yếu do công nợ của một số công ty thành viên. Đây là chính sách của Tổng công ty đối với các đơn vị này (tăng hạn mức công nợ) nhằm hỗ trợ các đơn vị trong Tổng công ty trong giai đoạn sản xuất và tiêu thụ gặp nhiều khó khăn. Ngoài ra trong đó còn có ghi nhận khoản nợ khó đòi là 138,2 tỉ đồng là công nợ tồn đọng cũ tại Tổng công ty và đã được Tổng công ty trích lập dự phòng trong các năm trước.

#### **3.2 Tình hình thu hồi công nợ**

Trong năm 2023, Tổng công ty thu được từ các khoản nợ khó đòi được 555,2 triệu đồng và tham gia các vụ kiện để thu hồi công nợ từ Công ty Trung Quốc - Đông Nam Á, Công ty Hải Đăng, Công ty Thái Sơn, Công ty Mekongwall và Công ty TNHH Thép Trung Thành Phát. Ngoài ra, còn kiểm soát chặt chẽ hơn công tác đòi nợ các đơn vị như Công ty CP Tư vấn Kiểm định và Xây dựng Thành Phát cũng như công nợ với các đơn vị trong hệ thống của Tổng công ty.

3.3 Tình hình công nợ phải trả quá hạn: Trong năm 2023, Tổng công ty không có phát sinh về nợ phải trả quá hạn, các khoản nợ đều được thanh toán theo đúng quy định.

3.4 Những biện pháp quản lý công nợ: Các khoản nợ khó đòi của Tổng công ty tiếp tục chủ yếu được xử lý thông qua thương lượng, hòa giải. Trường hợp không thương lượng, hòa giải được thì sẽ được giải quyết thông qua Tòa án và Cơ quan thi hành án theo quy định của Pháp luật. Đây là phương án xử lý xuyên suốt qua nhiều năm qua của Tổng công ty, mặc dù thời gian kéo dài nhưng đảm bảo đúng quy định pháp luật và trình tự hiện hành về thu hồi công nợ.

### **5. Hoạt động các lĩnh vực của Tổng công ty**

#### **5.1 Lĩnh vực Thương mại vật liệu xây dựng và đầu tư tài chính**

a) Kết quả SXKD trong năm 2023 đến từ các hoạt động kinh doanh chính như sau:

- Kinh doanh thương mại và SCM của Ban Thương mại Tổng công ty.
- Kinh doanh gạch ốp lát các loại.
- Cho thuê mặt bằng kinh doanh.
- Đầu tư tài chính: Tiền thu cổ tức, tiền lãi và các khoản thu khác.

Theo đó, doanh thu từ các hoạt động đạt hơn 1.504,13 tỷ đồng giảm 20% so với năm 2022, trong đó chủ yếu là doanh thu từ hoạt động kinh doanh gạch 642,9 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 42,7% tổng doanh thu hoạt động; hoạt động kinh doanh đá xây dựng chiếm tỷ lệ 17,3% tổng doanh thu; kinh doanh cát trắng silica chiếm tỷ trọng 18,1%; cung cấp nguyên liệu (SCM) chiếm tỷ lệ 19,1% doanh thu; hoạt động cho thuê mặt bằng, nhà xưởng chiếm tỷ lệ 1,5%. Riêng hoạt động kinh doanh thép và mặt hàng TTNT trong năm 2023 chỉ chiếm tỷ trọng 1,23% tổng doanh thu. Lợi nhuận gộp từ các mảng hoạt động này đạt hơn 66,56 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế đạt 62,96 tỷ đồng, sau khi đã thực hiện việc trích lập các khoản dự phòng như đã nêu trên.

Riêng đối với Ban Thương Mại - Thị Trường Tổng công ty thì tổng doanh thu hoạt động đạt 838,24 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 55,7% trong tổng doanh thu hoạt động của Tổng công ty bằng 90% kế hoạch năm 2023; lợi nhuận trước thuế cả năm đạt 34,06 tỷ đồng tăng gần 30% so với kế hoạch đăng ký năm 2023.

b) Về hàng tồn kho: Tổng hàng tồn kho ghi nhận tại thời điểm 31/12/2023 là 274 tỷ đồng, tăng nhẹ so với đầu năm là 435 triệu đồng. Trong đó, giá trị hàng tồn kho trước trích lập dự phòng là 283,2 tỷ đồng, khoản trích lập phòng giảm giá hàng tồn kho thép xây dựng là 9,1 tỉ đồng.

## 5.2 Lĩnh vực sản xuất gạch ốp lát và vật liệu trang trí

Năm 2023, theo thông tin từ Hiệp hội vật liệu xây dựng Việt Nam trong bối cảnh chung của thị trường VLXD tiếp tục khó khăn, lượng tiêu thụ VLXD cho các dự án bất động sản vẫn chưa tìm được đầu ra do các dự án khởi công mới rất ít. Sản lượng sản xuất gạch ốp lát năm 2023 của cả nước giảm chỉ ước đạt khoảng 386 triệu m<sup>2</sup> tương đương gần 45% công suất thiết kế của toàn ngành. Sản lượng tiêu thụ gạch ốp lát ở mức ước tính khoảng 290 triệu m<sup>2</sup> bằng khoảng 75% sản lượng sản xuất cả năm 2023 và giảm khoảng 25% so với năm 2022.

Tại Tổng công ty, tổng sản lượng sản xuất của năm 2023 đạt hơn 8,8 triệu m<sup>2</sup>, giảm 36% so với cùng kỳ 2022, tương ứng với khoảng 55% công suất hiện hữu. Trong đó, Công ty gạch men Thanh Thanh sản xuất được 2,39 triệu m<sup>2</sup> bằng 68% kế hoạch năm và bằng 67% cả năm 2022; Công ty CP Vitaly sản xuất được 1,71 triệu m<sup>2</sup> bằng 40,7 % kế hoạch năm và bằng 45,6% so với năm 2022; Công ty gạch Đông Nam Á sản xuất được 4,7 triệu m<sup>2</sup> bằng 72,6% kế hoạch năm và bằng 73,1% so với năm 2022.

Sản lượng tiêu thụ đạt gần 8,4 triệu m<sup>2</sup>. Tồn kho toàn khối gạch là gần 4,62 triệu m<sup>2</sup> (giá trị tồn kho khoảng 372,7 tỷ đồng), so với cùng kỳ năm 2022 tăng gần 270 nghìn m<sup>2</sup> (tương đương với hơn 25 tỷ đồng).

Tổng doanh thu toàn khối đạt 1.630 tỷ đồng bằng 60,6% kế hoạch 2023, ghi nhận lỗ gần 40 tỷ đồng, cụ thể:

*Đvt: triệu đồng*

| TT | Công ty                     | Tỷ lệ vốn | DOANH THU        |                  |             | LỢI NHUẬN     |                 |      |
|----|-----------------------------|-----------|------------------|------------------|-------------|---------------|-----------------|------|
|    |                             |           | KH 2023          | TH 2023          | % KH        | KH 2023       | TH 2023         | % KH |
| 1  | Công ty TNHH MTV KD SP FICO | 100%      | 1.455.064        | 893.991          | 61          | 3.184         | -973            |      |
| 2  | Cty CP GM Thanh Thanh       | 51%       | 324.646          | 227.619          | 70,1        | 12.244        | 9.526           | 77,8 |
| 3  | Cty CP Gạch Đông Nam Á      | 51%       | 560.127          | 356.135          | 63,58       | 1.988         | -19.930         |      |
| 4  | Cty CP Vitaly               | 42%       | 374.300          | 152.365          | 41          | 300           | -28.542         |      |
|    | <b>Tổng cộng</b>            |           | <b>2.714.137</b> | <b>1.630.110</b> | <b>60,6</b> | <b>17.716</b> | <b>- 39.919</b> |      |

Một số nguyên nhân ảnh hưởng là do ảnh hưởng của thị trường bất động sản giảm sút; chi phí nguyên liệu đầu vào tăng làm giá thành sản xuất tăng; nhu cầu tiêu dùng thấp dẫn đến lượng bán



ra tiêu thụ chậm, lượng hàng tồn kho lớn, vì thế trong năm 2023 các đơn vị đã phải ngưng sản xuất một số dây chuyền (như tại Công ty CP gạch men Thanh Thanh, Công ty CP gạch Đông Nam Á). Ngoài ra do ảnh hưởng tồn kho của một số mẫu gạch có tỷ lệ phế phẩm cao vẫn còn chưa xử lý hết, chi phí chuyển đổi mẫu mã do lượng đặt hàng thấp cũng góp phần ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất như tại Công ty CP Vitaly.

Mức tiêu thụ trung bình 12 tháng liền kề bán ra bên ngoài trong năm 2023 (không bao gồm lượng hàng bán nội bộ) là gần 704 nghìn m<sup>2</sup>/tháng, so với cùng kỳ năm trước giảm khoảng 368 nghìn m<sup>2</sup>. Riêng tại Công ty CP Vitaly là gần 158 nghìn m<sup>2</sup>/tháng, so với mức tiêu thụ trung bình của cùng kỳ năm 2022 là giảm gần 50%. Đây là một năm được đánh giá khó khăn đối với các doanh nghiệp sản xuất gạch ốp lát nói riêng và ngành VLXD nói chung.

### 5.3 Lĩnh vực khai thác và chế biến khoáng sản

#### a) Khai thác và chế biến đá xây dựng.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 đá xây dựng tại Mỏ đá núi Ông Trịnh - tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu của Công ty cổ phần Phước Hòa FiCO khá tốt với doanh thu đạt 230,3 tỷ đồng bằng 81,3% kế hoạch 2023 (doanh thu bao gồm cả thu nhập nổ mìn là 267,9 tỷ). Doanh thu tại công ty giảm do các nguyên nhân sau:

+ Nguyên nhân chính là do lượng khai thác và tiêu thụ đá xô bồ chỉ đạt 88% so với kế hoạch trong khi đó mặt hàng này chiếm trọng lớn trong doanh thu (khoảng 53% so với tổng doanh thu).

+ Chưa hoàn thành việc giải phóng mặt bằng lên đỉnh +230m nên bị hạn chế khai trường khai thác nên ảnh hưởng công tác nổ mìn phá đá và quy hoạch sản xuất.

+ Lượng đá kém chất lượng nhiều và phải tốn chi phí để nghiền đá san lấp 0x4, nhưng giá bán sản phẩm không cao và thị trường sử dụng ít hơn đá xây dựng thông thường.

Lợi nhuận trước thuế đạt 34,88 tỷ đồng, bằng 89% so với KH 2023 đề ra, với tổng sản lượng khai thác đá các loại đạt xấp xỉ 3,3 triệu tấn đạt 95% kế hoạch, sản lượng tiêu thụ đạt hơn 3 triệu tấn.

- Về hàng tồn kho: trị giá hàng tồn kho là 32,82 tỉ đồng tăng so với đầu năm 2023 là 24,50 tỷ đồng. Lượng hàng tồn kho tập trung là đá 0x4, đá xô bồ và cát nhân tạo.

Riêng đối với các mỏ Tân Cang 3, Thạnh Phú và Núi Gió của Công ty cổ phần Hóa An là một đơn vị liên kết của Tổng công ty, năm 2023 là một năm hoạt động hiệu quả với lượng đá sản xuất và tiêu thụ đạt hơn 2,2 triệu m<sup>3</sup>, doanh thu đạt 375 tỷ đồng vượt 12% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận thu về đạt hơn 124 tỷ đồng vượt 55% kế hoạch lợi nhuận của năm 2023 do đây là đơn vị có lợi thế chất lượng đá tốt, thương hiệu uy tín và sản phẩm có mặt phục vụ cho các dự án trọng điểm.

#### b) Khai thác và chế biến cát trắng.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 cát trắng silica khai thác tại mỏ cát Thủy Triều, Cam Lâm, Khánh Hòa của Công ty TNHH MTV cát Cam Ranh FiCO khá tốt với doanh thu đạt 250,85 tỷ đồng, vượt hơn 10% kế hoạch năm 2023; lợi nhuận trước thuế đạt 22,01 tỷ đồng vượt hơn 15% KH năm 2023, đưa tổng lợi nhuận từ sản phẩm cát trắng Silica toàn Tổng công ty đạt 42,24 tỷ đồng.

Năm 2023, công ty khai thác được 593.608 tấn cát nguyên liệu và xuất 501.210 tấn cát nguyên liệu để gia công thành cát thành phẩm. Tổng sản lượng tiêu thụ cả năm đạt xấp xỉ 450.000 tấn đạt bằng gần 85% so với 2022 (sản phẩm chủ yếu là cát trắng tuyển rửa cung cấp cho các nhà máy kính thông qua Ban thương mại Tổng công ty).

224  
ĐNG  
AY  
1  
3 T  
HAI  
40C

Hàng tồn kho: Cát nguyên liệu 95,661 m<sup>3</sup> tương đương 30,25 tỷ đồng; lượng cát trắng tuyển rửa thành phẩm tồn kho là 18.919 tấn và cát trắng tuyển rửa (bán thành phẩm) là 36.650 tấn.

c) Các lĩnh vực khác (sản xuất xi măng, bê tông, cơ khí xây dựng...)

Kết quả hoạt động trong năm 2023 tương đối ổn định với doanh thu xi măng đạt 2.600 tỷ đồng, bê tông thương phẩm đạt hơn 324 tỷ đồng và duy trì mức lợi nhuận đạt theo kế hoạch đề ra. Trong năm 2023, Công ty mẹ tiếp tục thực hiện công tác giám sát nhằm nâng cao trách nhiệm đối với người đại diện; duy trì hiệu quả cao đối với các lĩnh vực chủ chốt tại các đơn vị có vốn góp lớn của Tổng công ty.

## 6. Công tác quản trị sản xuất và kinh doanh

Trong năm 2023, Tổng công ty đã xây dựng và triển khai hoàn thiện phương án bảo đảm nguồn cung nhiên liệu (than đá, khí đốt CNG, bã điều...), triển khai đầu tư chuyên đổi và đưa vào sản xuất ổn định hệ thống cung cấp nhiên liệu khí CNG tại các nhà máy sản xuất gạch ốp lát. Triển khai cơ cấu lại sản phẩm kinh doanh tại các đại lý và phương án xử lý các mẫu sản phẩm cũ (tồn kho) tại Nhà máy.

Đồng thời, Tổng công ty tiếp tục rà soát đánh giá định mức sản xuất, định mức sử dụng nhiên liệu tại các nhà máy sản xuất và tổ chức đánh giá chất lượng hàng tồn kho và lập phương án tiêu thụ hàng tồn kho.

Đối với công tác quy hoạch sản xuất tại các mỏ khoáng sản, Tổng công ty cũng đã chỉ đạo Người đại diện vốn tại các đơn vị chuẩn bị và triển khai phương án quy hoạch khai thác, rà soát hợp đồng khai thác như tại Mỏ đá Ông Trịnh – Công ty CP Phước Hòa đối với các đối tác. Tiếp tục thực hiện thủ tục thuê đất cho các diện tích còn lại theo GPKT được UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp và hỗ trợ pháp lý có liên quan đến các tranh chấp pháp lý đất, dự án bất động sản, diện tích đất thuộc quyền quản lý của Công ty Phước Hòa FiCO.

Về các đơn vị hoạt động kém hiệu quả, Tổng công ty cũng đã triển khai phương án tái cơ cấu như Công ty TNHH xây dựng FiCO COREA, Công ty CP cơ khí xây dựng Tân Định để khôi phục hoạt động ổn định và đảm bảo đời sống cho người lao động.

Đối với lĩnh vực thương mại vật liệu xây dựng, triển khai tiếp tục mở rộng thêm mạng lưới đại lý bán hàng gạch ốp lát tại các thị trường truyền thống và tiềm năng. Triển khai kế hoạch phối hợp với các nhà máy về việc điều tiết sản xuất, cân đối giữa sản xuất và tiêu thụ, nâng cao chất lượng, mẫu mã sản phẩm gạch ốp lát để phù hợp yêu cầu của thị trường. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu sản phẩm đặt hàng, tăng tỷ trọng các sản phẩm mang lại biên lợi nhuận cao hơn trong hệ thống (Porcelain, Granite). Tiếp tục triển khai tái cơ cấu mô hình kinh doanh đối với các đơn vị trong Tổng công ty tạo dòng tiền cho Tổng công ty và quản lý tập trung kiểm soát chất lượng, giá thành các khâu từ nguyên liệu đầu vào và các sản phẩm đầu ra của các nhà máy thuộc khối sản xuất công nghiệp.

## 7. Công tác quản trị tài chính

Trong năm 2023, Tổng công ty luôn đảm bảo hoạt động tín dụng, cân đối dòng tiền theo kế hoạch, không để mất cân đối tài chính; Hoàn thành công tác ký kết Hợp đồng tín dụng mới cho năm 2023 theo nghị quyết của HĐQT với các tổ chức tín dụng như BIDV, Agribank, Vietcombank, VPBank và VIB, hỗ trợ vốn vay kinh doanh cho các đơn vị thành viên.

Đồng thời thực hiện tốt công tác kế toán quản trị, kiểm soát dòng tiền chung và hiệu quả hoạt động của Tổng công ty và các Công ty con, phối hợp tốt với đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính để kiểm toán báo cáo tài chính đúng quy định, kịp thời và minh bạch. Tiếp tục triển khai, hoàn thiện mô hình quản trị tài chính tập trung, rà soát, đánh giá và cải tiến hệ thống phần mềm



kế toán Fast trên toàn hệ thống của Tổng công ty và rà soát để hoàn thành công tác điều chỉnh vốn điều lệ, tăng vốn tại Công ty TNHH MTV KD SP FiCO (FiCOCOM).

## 8. Công tác đầu tư phát triển và M&A.

### 8.1 Sản xuất công nghiệp

Trong năm 2023, Tổng công ty đã tiếp tục làm việc với các cấp có thẩm quyền để triển khai thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, hoàn thiện thủ tục chuyển đổi giấy phép khai thác cho Mỏ cát trắng Thủy Triều, Cam Hải Đông, Cam Lâm, Khánh Hòa, đồng thời triển khai quyết toán các chi phí chuẩn bị dự án đã thực hiện nghiên cứu đầu tư mỏ cát trắng 70Ha Cam Đức, Cam Lâm, Khánh Hòa theo quy định.

Đối với công tác sửa chữa lớn tại các nhà máy sản xuất, đã cho tổ chức kiểm tra, rà soát và theo dõi, quyết toán chi phí đầu tư các dự án, đầu tư chiều sâu và sửa chữa lớn tại các nhà máy, đánh giá chất lượng và hợp quy các sản phẩm tại các đơn vị.

### 8.2 Đầu tư bất động sản và lĩnh vực khác

Triển khai các thủ tục xin gia hạn quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và chủ đầu tư cho dự án khu nhà cao tầng thuộc dự án khu dân cư 2/34 Phan Huy Ích tại UBND thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn thiện phương án kiến trúc để đề xuất điều chỉnh quy hoạch phân khu chức năng cho dự án theo hướng chuyển sang phân khúc cao cấp, hiệu quả cao như nhà liên kế, thấp tầng.

Về quản lý, sử dụng tài sản của Tổng công ty như sản thương mại tại các chung cư, văn phòng, trong năm 2023 Tổng công ty đã cho tiến khai rà soát để thanh lý tài sản không cần dùng như máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ ... Ký hợp đồng cho thuê lại kho bãi, mặt bằng chưa cần dùng với các đối tác, triển khai các thủ tục đầu tư cần thiết cho khách hàng. Ngoài ra, đã cho đầu tư sửa chữa, tổ chức tìm kiếm đối tác để cho thuê các diện tích dôi dư hoặc chưa sử dụng nhằm tận dụng tối đa mặt bằng và tối ưu hóa chi phí sử dụng cho các khu văn phòng do Tổng công ty đang quản lý, khai thác như 111A Pasteur, quận 1; Tòa nhà 9-19 Hồ Tùng Mậu (lầu 4) và văn phòng tại Kho Biên Hòa – KCN Biên Hòa 2.

## 9. Quyết toán thu nhập của Ban điều hành

Trong năm 2023, Tổng thu nhập từ Tổng công ty (bao gồm tiền lương, thưởng hiệu quả công việc, thù lao HĐQT và các khoản thu khác theo quy định) của ban điều hành Tổng công ty bao gồm các chức danh Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người phụ trách quản trị theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán là 2.789.525.000 đồng, trong đó:

| Stt | Họ tên           | Chức danh                   | Tổng cộng     |
|-----|------------------|-----------------------------|---------------|
| 1   | Cao Trường Thụ   | TV HĐQT – Tổng giám đốc     | 1,023,875,000 |
| 2   | Phạm Việt thắng  | TV HĐQT – Phó Tổng giám đốc | 812,475,000   |
| 3   | Nguyễn Xuân Hùng | Kế toán trưởng              | 553,800,000   |
| 4   | Phạm thị Mỹ Vân  | Người phụ trách quản trị    | 399,375,000   |

## 10. Công tác quyết toán, bàn giao và thoái vốn nhà nước

Đối với công tác quyết toán bàn giao và thoái vốn Nhà nước, Tổng công ty tiếp tục phối hợp SCIC, Bộ Xây dựng triển khai các thủ tục cần thiết để thực hiện thoái vốn Nhà nước theo quy định và tiếp tục kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý các vướng mắc để tổ chức quyết toán bàn giao vốn nhà nước. Sau khi quyết toán bàn giao vốn Nhà nước sẽ tiến hành thủ tục thoái vốn theo quy định.

## II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh cho năm 2024

### 1. Các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

DVT: triệu đồng

| Stt | Chỉ tiêu                | Kế hoạch 2023 | Thực hiện 2023 | Kế Hoạch 2024 | Tỷ lệ        |
|-----|-------------------------|---------------|----------------|---------------|--------------|
| (1) | (2)                     | (3)           | (4)            | (5)           | (6)= (5)/(4) |
| 1   | Doanh thu hợp nhất      | 1.804.929     | 1.325.411      | 1.644.059     | 124%         |
| 2   | Doanh thu công ty mẹ    | 1.982.807     | 1.504.132      | 1.849.886     | 123%         |
| 3   | Lợi nhuận TT hợp nhất   | 139.475       | 74.174         | 76.627        | 103%         |
| 4   | Lợi nhuận TT Công ty mẹ | 61.180        | 62.960         | 63.073        | 100,2%       |

Riêng về tỷ lệ chia cổ tức năm 2024, căn cứ trên kết quả sản xuất kinh doanh và cân đối dòng tiền của Tổng công ty, Hội đồng quản trị Tổng công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông phương án chia cổ tức cho năm 2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025. Mục tiêu kế hoạch Công ty mẹ - TCT năm 2024 và quỹ lương kế hoạch Công ty mẹ (Chi tiết xem phụ lục đính kèm).

### 2. Tổng hợp chi tiết kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024 toàn Tổng công ty

DVT: triệu đồng

| Stt        | Đơn vị                      | Doanh thu |           |       | Lợi nhuận TT |         |       |
|------------|-----------------------------|-----------|-----------|-------|--------------|---------|-------|
|            |                             | TH 2023   | KH 2024   | Tỷ lệ | TH 2023      | KH 2024 | Tỷ lệ |
| <b>I</b>   | <b>CÔNG TY MẸ</b>           |           |           |       |              |         |       |
|            | Ban Thương mại - Thị trường | 838.247   | 1.081.388 | 129%  | 33.224       | 22.899  | 69%   |
| <b>II</b>  | <b>CÔNG TY CON</b>          |           |           |       |              |         |       |
| 1          | Công ty TNHH MTV KDSP FiCO  | 893.991   | 1.076.642 | 120%  | (973)        | 2.399   |       |
| 2          | Cty CP Phước Hòa FiCO       | 268.222   | 263.246   | 98%   | 34.515       | 21.863  | 63%   |
| 3          | Cty CP CKXD Tân Định FiCO   | 3.075     | 3.169     | 103%  | 22.714       | 20      |       |
| 4          | Cty CP GM Thanh Thanh       | 227.620   | 290.812   | 128%  | 9.526        | 9.355   | 102%  |
| 5          | Cty TNHH MTV Cát CR FiCO    | 250.851   | 263.797   | 105%  | 22.007       | 21.009  | 95%   |
| 6          | Cty CP Gạch Đông Nam Á      | 356.136   | 466.823   | 131%  | (19.930)     | 675.55  |       |
| <b>III</b> | <b>CÔNG TY LD, LK</b>       |           |           |       |              |         |       |
| 1          | Cty CP Vitaly               | 152.365   | 242.490   | 159%  | (28.542)     | 190     |       |
| 2          | Cty CP XM FiCO Tây Ninh     | 2.630.545 | 2.120.975 | 81%   | 219.743      | 211.497 | 104%  |
| 3          | Cty CP Hóa An               | 375.398   | 258.000   | 69%   | 113.823      | 41.446  | 36%   |
| 4          | Công ty CP BT FiCO PanU     | 336.399   | 357.217   | 106%  | 2.014        | 4.000   | 198%  |
| 5          | Công ty TNHH FiCO COREA     | 39.484    | 248.319   | 629%  | (11.124)     | (160)   |       |

**Ghi chú:** Danh sách không bao gồm các công ty do Tổng công ty đầu tư tài chính và Công ty CP FiCO Công nghệ cao (FiCO Hitech) do dừng hoạt động.

### 3. Một số giải pháp thực hiện cho năm 2024

a) Đối với hoạt động quản trị, điều hành của Công ty mẹ.

Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức của Văn phòng Tổng công ty, rà soát, đánh giá lại tình hình lao động, xây dựng quy chế quản trị phù hợp với cơ cấu sở hữu vốn và thực tế hoạt động của Tổng công ty; phòng ngừa các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và quản lý vốn.

Phát huy vai trò chủ đạo của Tổng Công ty trong công tác phân phối sản phẩm, công tác quản trị chi phí và chất lượng sản phẩm tại các đơn vị sản xuất; triển khai nghiên cứu chương trình quản trị thống nhất, hệ thống kiểm soát nội bộ chặt chẽ từ Công ty mẹ - Tổng công ty đến



các Công ty thành viên, kiểm soát tốt thông tin, giám sát quy trình hoạt động, đưa công nghệ thông tin ứng dụng sâu rộng hơn nữa vào quản trị tại văn phòng và các bộ phận có liên quan nhằm đạt hiệu quả tối ưu trong quản lý hoạt động kinh doanh và kịp thời đánh giá rủi ro, đưa ra quyết định kịp thời và nhanh chóng.

Tổ chức thực hiện tốt công tác thoái vốn đầu tư của Tổng công ty theo đề án tái cơ cấu đã được duyệt để thu hồi và tập trung nguồn lực cho chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025; Quản trị nguồn vốn vay minh bạch, hiệu quả đối với từng hoạt động; giữ vững an toàn về tài chính, dòng tiền.

#### b) Công tác nghiên cứu thị trường

Duy trì công tác khảo sát đánh giá thị trường VLXD như gạch ốp lát và các vật liệu xây dựng cơ bản, định hướng sản phẩm sản xuất kinh doanh nhằm khai thác tối đa năng lực hiện có của các đơn vị, nhà máy sản xuất trong Tổng công ty phù hợp như cầu thị trường, có hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp quản trị sản xuất, quản lý khai thác mỏ an toàn, hiệu quả. Mở rộng thị trường tiêu thụ để đảm bảo tăng trưởng và hiệu quả. Phân đầu hoàn thành thủ tục pháp lý về đất đai tại các mỏ khai thác khoáng sản trong quý IV/2024.

Hợp tác, hỗ trợ để đảm bảo hiệu quả và thu nhập của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp. Tiếp tục công tác soát xét, chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện quy chế Người đại diện của Tổng công ty để tăng cường tương tác, thúc đẩy hiệu quả chung đối với các đơn vị thành viên của Tổng công ty.

#### c) Công tác tài chính

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp tài chính trong vận hành dòng tiền, thu hồi công nợ và làm việc với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng như BIDV, Agribank, Vietcombank, VPBank và VIB, hỗ trợ vốn vay kinh doanh cho một số đơn vị thành viên.

Quản lý kế hoạch tài chính, kế hoạch dòng tiền và thanh toán theo tuần, theo tháng phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh và thương mại ổn định. Tiếp tục thực hiện công tác đối chiếu công nợ, kiểm kê và kiểm toán nội bộ để phát hiện, phòng ngừa rủi ro, đảm bảo an toàn tài chính cho Tổng công ty và các đơn vị theo hệ thống quản trị.

#### d) Công tác đầu tư phát triển

Tiếp tục thực hiện các dự án chuyên tiếp như Dự án khu dân cư FiCO STAR; Dự án nghiên cứu cát nhân tạo tại Mỏ đá Phước Hòa;

Thực hiện tìm kiếm và đầu tư các mỏ nguyên liệu và nghiên cứu phương án đầu tư chế biến nguyên liệu như cát trắng, cát xây dựng, đá xây dựng; nghiên cứu khảo sát và chuẩn bị đầu tư các dự án phát triển sản phẩm mới (chú trọng hoạt động M&A) và hợp tác đầu tư trong lĩnh vực vật liệu xây dựng cơ bản như đá xây dựng, cát nhân tạo... để tăng quy mô đáp ứng mục tiêu phát triển của thương hiệu FiCO và Tổng công ty;

#### e) Công tác quyết toán bàn giao vốn và thoái vốn Nhà nước

Tiếp tục phối hợp với Ban chỉ đạo cổ phần hóa Bộ Xây dựng, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - SCIC và các cơ quan hữu quan hoàn tất thủ tục quyết toán bàn giao vốn sang Công ty cổ phần; Giải quyết dứt điểm các vấn đề còn tồn đọng khi chuyển sang công ty cổ phần như định giá đất tại Khu đất số 2/34 đường Phan Huy Ích, phường 15, quận Tân Bình, TPHCM; Xác định diện tích chung/riêng tại các dự án như Horizon, Vạn Đô, Hồ Hảo Hớn,... và các vấn đề có liên quan khác theo kết luận của Thanh tra chính phủ.

### III. Kết luận

Năm 2024, Ban điều hành và tập thể cán bộ, nhân viên Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1- CTCP (FiCO) sẽ tiếp tục triển khai các giải pháp, nắm bắt, tận dụng mọi cơ hội, từng bước tháo gỡ khó khăn, nỗ lực phấn đấu để hoàn thành các mục tiêu như đã được báo cáo trước đại hội đồng cổ đông. Tổng giám đốc Tổng công ty tin tưởng rằng các mục tiêu kế hoạch, giải pháp thực hiện được trình bày trong báo cáo này là phù hợp và có tính khả thi để thực hiện.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

#### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban điều hành TCT;
- Ban kiểm soát TCT;
- Các Ban NV Tổng công ty;
- Ban KHSXVH;
- Lưu VP (gốc).

TỔNG GIÁM ĐỐC



CAO TRƯỜNG THỤ

1.8.9  
TY  
DỰ  
Y  
N  
CHÍ

Phụ lục Kế hoạch tài chính Tổng công ty (công ty mẹ) năm 2024.

| Stt | KHOẢN MỤC                            | KH 2023 | Thực hiện 2023 | % Thực hiện so với KH 2023 | KH 2024 | % KH 2024/ TH 2023 | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------|---------|----------------|----------------------------|---------|--------------------|---------|
|     | THU NHẬP                             | 159,492 | 175,690        | 110%                       | 142,159 | 81%                |         |
| 1   | Lợi nhuận thu từ hoạt động tài chính | 85,905  | 104,385        | 122%                       | 81,067  | 78%                |         |
|     | + Thu từ cổ tức                      | 78,705  | 95,479         | 121%                       | 78,567  | 82%                |         |
|     | <i>Công ty Thanh Thanh</i>           | 3,667   | 3,667          | 100%                       | 2,445   | 67%                |         |
|     | <i>Công ty Hoá An</i>                | 18,792  | 30,067         | 160%                       | 7,517   | 25%                |         |
|     | <i>Công ty CP Phước Hòa FiCO</i>     | 13,296  | 13,296         | 100%                       | 13,296  | 100%               |         |
|     | <i>Công ty TAFICO</i>                | 41,000  | 39,180         | 96%                        | 54,180  | 138%               |         |
|     | <i>Công Ty KS Fico Tây Ninh</i>      | 1,950   | 2,535          | 130%                       | 195     | 8%                 |         |
|     | <i>Công ty CP Bt20- Cửu long</i>     |         | 1,845          | 0%                         | 934     | 51%                |         |
|     | + Thu lãi tiền gửi có kỳ hạn         | 7,200   | 8,799          | 122%                       | 2,500   | 28%                |         |
|     | + Khác                               |         | 106            | 0%                         | 0       | 0%                 |         |
| 2   | Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư        | 507     | 511            | 101%                       | 511     | 100%               |         |
| 3   | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh    | 68,808  | 67,548         | 98%                        | 57,683  | 85%                |         |
|     | - Tổng Công ty                       | 28,321  | 27,661         | 98%                        | 27,246  | 98%                |         |
|     | + Hoạt động bán hàng                 | 14,550  | 13,692         | 94%                        | 13,740  | 100%               |         |
|     | + Hoạt động cho thuê                 | 13,771  | 13,969         | 101%                       | 13,506  | 97%                |         |
|     | - Ban thương mại thị trường          | 40,487  | 39,887         | 99%                        | 30,437  | 76%                |         |
| 4   | Các khoản lợi nhuận khác             | 4,272   | 3,246          | 76%                        | 2,898   | 89%                |         |
|     | CHI PHÍ                              | 91,477  | 75,307         | 82%                        | 79,026  | 105%               |         |
| 1   | Chi trả lãi vay                      | 33,600  | 27,172         | 81%                        | 27,202  | 100%               |         |
| 2   | Chi hoạt động TCT                    | 53,605  | 45,354         | 85%                        | 48,926  | 108%               |         |
|     | <i>Lương</i>                         | 29,970  | 27,972         | 93%                        | 29,554  | 106%               |         |
| 3   | Chi khác                             | 4,272   | 2,781          | 65%                        | 2,898   | 104%               |         |
|     | THU - CHI                            | 68,015  | 100,383        | 148%                       | 63,133  | 63%                |         |
|     | CÁC KHOẢN TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG         | 6,465   | 37,125         | 574%                       | 0       | 0%                 |         |

| Stt | KHOẢN MỤC           | KH 2023 | Thực hiện<br>2023 | % Thực hiện so<br>với KH 2023 | KH 2024 | % KH 2024/<br>TH 2023 | Ghi chú |
|-----|---------------------|---------|-------------------|-------------------------------|---------|-----------------------|---------|
|     | LỢI NHUẬN HỖSXKD    | 61,550  | 63,257            | 103%                          | 63,133  | 100%                  |         |
|     | HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ    | (370)   | (296)             | 80%                           | (60)    | 20%                   |         |
|     | Dự án Đá Thông Nhất | (370)   | (296)             | 80%                           | (60)    | 20%                   |         |
|     | LỢI NHUẬN CTY MẸ    | 61,180  | 62,961            | 103%                          | 63,073  | 100%                  |         |



Số: 27/BC-HĐQT

TP.HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Vật Liệu Xây Dựng Số 1 - CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/09/2016 và sửa đổi lần 2 ngày 22/04/2021.
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/04/2023.
- Căn cứ hoạt động của HĐQT và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị báo cáo tình hình hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 cụ thể như sau:

**I. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên:**

**1. HĐQT gồm 5 thành viên, cụ thể như sau:**

| Stt | Họ và tên             | Chức vụ          | Ngày bổ nhiệm |
|-----|-----------------------|------------------|---------------|
| 1   | Bà Đỗ Thị Hiếu        | Chủ tịch HĐQT    | 22/04/2021    |
| 2   | Ông Đặng Minh Thừa    | TV HĐQT          | 22/04/2021    |
| 3   | Ông Nguyễn Xuân Thắng | TV HĐQT          | 22/04/2021    |
| 4   | Ông Cao Trường Thụ    | TV HĐQT, TGD     | 22/04/2021    |
| 5   | Ông Phạm Việt Thắng   | TV HĐQT, phó TGD | 22/04/2021    |

**2. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ HĐQT và các thành viên HĐQT:**

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 07 cuộc họp trực tiếp và 13 đợt lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành tổng cộng 58 văn bản trong đó có 28 nghị quyết/quyết định và 30 văn bản khác, với các nội dung sau:

- HĐQT đã ban hành nhiều nghị quyết, quyết định liên quan đến công tác sắp xếp nhân sự cấp quản lý tại Công ty mẹ và các Công ty con theo hướng quản lý tập trung, giảm bớt khâu trung gian và kiện toàn Người đại diện phần vốn FiCO tại các đơn vị thành viên.
- Tiếp tục triển khai, hoàn thiện mô hình quản trị tài chính tập trung, rà soát, đánh giá và cải tiến hệ thống quản lý.



- Tổ chức thực hiện kiểm toán nội bộ nhằm rà soát, đánh giá và xử lý các sai sót trong quá trình quản lý doanh nghiệp tại Công ty mẹ và các đơn vị thành viên Tổng công ty.
- Chỉ đạo công tác công bố thông tin đến UBCKNN, cổ đông và tổ chức, cá nhân đầu tư theo quy định.

Năm 2023, các Thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ và Quy chế Tổng công ty; góp phần hoàn thành nhiệm vụ chung của Tổng công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 giao cho.

## II. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác:

Mặc dù tình hình thị trường VLXD năm 2023 gặp rất nhiều khó khăn, Ban điều hành đã thể hiện trách nhiệm cao trong công việc, đưa ra nhiều giải pháp linh hoạt, kịp thời và phù hợp với các quy chế, quy định, pháp luật của nhà nước và đã hoàn thành tốt kết quả sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế, chế độ đối với người lao động như trong báo cáo của Ban Tổng giám đốc.

## III. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của các thành viên HĐQT:

Đơn vị tính: đồng

| Stt | Họ và tên             | Chức danh  | Số tháng | Thù lao     | Lương, thưởng |
|-----|-----------------------|------------|----------|-------------|---------------|
| 1   | Bà Đỗ Thị Hiếu        | Chủ tịch   | 12       | 120.000.000 | 954.300.000   |
| 2   | Ông Cao Trường Thụ    | Thành viên | 12       | 96.000.000  | 927.875.000   |
| 3   | Ông Phạm Việt Thắng   | Thành viên | 12       | 96.000.000  | 716.475.000   |
| 4   | Ông Đặng Minh Thừa    | Thành viên | 12       | 96.000.000  |               |
| 5   | Ông Nguyễn Xuân Thắng | Thành viên | 12       | 96.000.000  | 663.625.000   |

## II. Phương hướng hoạt động năm 2024:

Đảm bảo và tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động, nâng cao năng lực cạnh tranh, tiếp tục tích lũy các nguồn lực cần thiết để đầu tư phát triển cho giai đoạn 2021-2025. Với mục tiêu trên HĐQT đã xây dựng kế hoạch và giải pháp thực hiện như sau:

### 1. Các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Dvt: triệu đồng

| Stt | Chỉ tiêu                | Kế hoạch 2023 | Thực hiện 2023 | Kế hoạch 2024 | Tỷ lệ        |
|-----|-------------------------|---------------|----------------|---------------|--------------|
| (1) | (2)                     | (3)           | (4)            | (5)           | (6)= (5)/(4) |
| 1   | Doanh thu hợp nhất      | 1.804.929     | 1.325.411      | 1.644.059     | 124%         |
| 2   | Doanh thu công ty mẹ    | 1.982.807     | 1.504.132      | 1.849.886     | 123%         |
| 3   | Lợi nhuận TT hợp nhất   | 139.475       | 74.174         | 76.627        | 103%         |
| 4   | Lợi nhuận TT Công ty mẹ | 61.180        | 62.960         | 63.073        | 100,2%       |

### 2. Một số giải pháp thực hiện.

- Phát huy vai trò chủ đạo của Tổng Công ty trong công tác phân phối sản phẩm, công tác quản trị chi phí và chất lượng sản phẩm tại các đơn vị sản xuất; nghiên cứu triển khai chương trình quản trị thống nhất, hệ thống kiểm soát nội bộ chặt chẽ từ Công ty mẹ - Tổng công ty đến các

Công ty thành viên, kiểm soát tốt thông tin, giám sát quy trình hoạt động, đưa công nghệ thông tin ứng dụng sâu rộng hơn nữa vào quản trị tại văn phòng và các bộ phận có liên quan nhằm đạt hiệu quả tối ưu trong quản lý hoạt động kinh doanh và kịp thời đánh giá rủi ro, đưa ra quyết định kịp thời và nhanh chóng.

- Tăng cường việc rà soát đánh giá hiệu quả hoạt động của người đại diện vốn tại các đơn vị, thực hiện điều chỉnh, bổ sung người đại diện vốn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tại các đơn vị thành viên, đặc biệt là tại các doanh nghiệp hoạt động chưa hiệu quả.

- Quản trị nguồn vốn vay minh bạch, hiệu quả đối với từng hoạt động; giữ vững an toàn về tài chính, dòng tiền.

- Phối hợp với người đại diện vốn Nhà nước tại FiCO, chỉ đạo Ban Điều hành tiếp tục hoàn thiện các thủ tục về bàn giao vốn Nhà nước sang Công ty Cổ phần; hoàn thiện thủ tục pháp lý, tháo gỡ vướng mắc tại các dự án Tổng Công ty đang triển khai, đặc biệt là Dự án 2/34 Phan Huy Ích.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



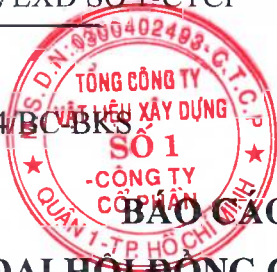
*Đỗ Chi Hiếu*





Số: 01-2024/BK-BKS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 1 năm 2024



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CỦA TỔNG CÔNG TY VLXD SỐ 1 - CTCP**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
TỔNG CÔNG TY VLXD SỐ 1 – CTCP**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP;
- Căn cứ vào Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty FiCO;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 26/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty VLXD số 1 – CTCP.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty VLXD số 1 – CTCP các nội dung như sau:

**I/ Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023:**

**1. Thành phần Ban Kiểm soát:**

- Đại hội cổ đông năm 2021 của Tổng Công ty VLXD số 1 được tổ chức ngày 22/4/2021 đã bầu Ban Kiểm soát Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP gồm 03 thành viên:

- |                     |                        |
|---------------------|------------------------|
| + Ông Đào Quang Sơn | - Trưởng Ban Kiểm soát |
| + Ông Lê Văn Huy    | - Thành viên BKS       |
| + Bà Trần Linh Chi  | - Thành viên BKS       |

**2. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023:**

- Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng công ty theo quy định của Điều lệ Tổng công ty FiCO và Luật doanh nghiệp.

- Giám sát việc ban hành và thực hiện các nghị quyết, quyết định và chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản trị và điều hành Tổng công ty.

- Tham gia các cuộc họp giao ban, điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty, các cuộc họp của HĐQT Tổng công ty.

- Ban Kiểm soát đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty mẹ Tổng công ty 6 tháng đầu năm 2023, trong đó có đánh giá khả năng thanh toán nợ phải trả ngắn hạn của Công ty mẹ FiCO tại thời điểm 30/6/2023, đánh giá nợ phải thu khách hàng, trong đó có lưu ý về nợ phải thu khó đòi và nợ phải thu khác tồn đọng lâu năm và có kiến nghị đến HĐQT Tổng





công ty (Công văn số 03-2023/CV-BKS, ngày 30/8/2023 Vv Thẩm định BCTC 6 tháng năm 2023 của Tổng công ty)

- Hàng tuần, BKS rà soát, đánh giá, cảnh báo và đôn đốc thu hồi công nợ quá hạn, đồng thời tham gia họp cùng với các Ban TCKT, Ban thương mại Tổng công ty theo dõi, đôn đốc công tác thu hồi công nợ.

- Hàng tháng, Ban Kiểm soát phối hợp với Ban Tài chính Kế toán của Tổng công ty rà soát, đánh giá tình hình tài chính của Công ty mẹ FiCO và gửi kết quả đánh giá đến Ban điều hành Tổng công ty về:

+ Tình hình công nợ và cảnh báo công nợ xấu của Ban thương mại Tổng công ty (Mã đơn vị 01), Công nợ kinh doanh sắt thép cũ (Mã đơn vị 02) và Công ty TNHH MTV TM VLXD FiCO (Mã đơn vị 12).

+ Phân tích, đánh giá các mảng kinh doanh của Ban thương mại Tổng công ty.

+ Đánh giá tình hình thanh khoản, khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty mẹ tại thời điểm cuối mỗi tháng.

+ Đánh giá các khoản lỗ tiềm tàng của Công ty mẹ FiCO tính đến thời điểm cuối mỗi tháng.

Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Phòng/Ban nghiệp vụ/Đơn vị trực thuộc để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao.

### 3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của các thành viên BKS:

| ĐVT: đồng |               |              |          |            |             |
|-----------|---------------|--------------|----------|------------|-------------|
| Stt       | Họ tên        | Chức danh    | Số tháng | Thù lao    | Thu nhập    |
| 1         | ĐÀO QUANG SƠN | TB Kiểm soát | 12       | 96,000,000 | 454,480,000 |
| 2         | LÊ VĂN HUY    | TV Ban KS    | 12       | 60,000,000 | -           |
| 3         | TRẦN LINH CHI | TV Ban KS    | 12       | 60,000,000 | -           |

## II/ Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và hoạt động khác của Tổng công ty năm 2023:

### 1. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2023:

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 26/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty VLXD số 1 – CTCP.

- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty FiCO đã được kiểm toán.

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu như sau:

| STT       | Chỉ tiêu                    | ĐVT     | Kế hoạch 2023 | Thực hiện 2023 | % so với KH |
|-----------|-----------------------------|---------|---------------|----------------|-------------|
| <b>I</b>  | <b>Doanh thu</b>            |         |               |                |             |
| 1         | Công ty mẹ                  | Triệu đ | 1.982.807     | 1.504.132      | 75,86%      |
| 2         | Tổng công ty hợp nhất       | Triệu đ | 1.804.929     | 1.325.411      | 73,43%      |
| <b>II</b> | <b>Lợi nhuận trước thuế</b> |         |               |                |             |
| 1         | Công ty mẹ                  | Triệu đ | 61.180        | 62.960         | 102,91%     |
| 2         | Tổng công ty hợp nhất       | Triệu đ | 139.475       | 74.174         | 53,18%      |

- Doanh thu Công ty mẹ đạt 75,8% và doanh thu hợp nhất đạt 73,4% kế hoạch, nguyên nhân chủ yếu là do hầu hết các công ty con của Tổng công ty đều không đạt kế hoạch như: Công ty CP Phước Hòa FiCO chỉ đạt 81% kế hoạch; Công ty CP Gạch Đông Nam Á chỉ đạt 67% kế hoạch; Công ty CP gạch men Thanh Thanh đạt 70% kế hoạch; Công ty FiCOCOM cũng chỉ đạt được 61% kế hoạch. Riêng Công ty TNHH MTV Cát Cam Ranh FiCO vượt 10% kế hoạch 2023.

- Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ đạt 102,9%, lợi nhuận hợp nhất chỉ đạt 53,2% kế hoạch, nguyên nhân chủ yếu là do một số Công ty con không đạt kế hoạch lợi nhuận như: Công ty CP Phước Hòa FiCO đạt 90% kế hoạch; Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh đạt 78% kế hoạch và một số đơn vị hoạt động chưa hiệu quả như: Công ty CP Vitaly lỗ 28,5 tỷ đồng, Công ty gạch Đông Nam Á lỗ 19,9 tỷ đồng, Công ty FiCOCOM lỗ gần 1 tỷ đồng.

## **2. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán:**

Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2023 đến 31/12/2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM - thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế Inpact. Đơn vị kiểm toán đã phát hành báo cáo tài chính tổng hợp và báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo thư kiểm toán số 107/2024/BCKT-CPA VIETNAM-HCM ngày 18/03/2024 và số 112/2024/BCKTHN-CPA VIETNAM-HCM ngày 25/03/2024.

Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của Kiểm toán viên: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng công ty tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

## **3. Về công tác quản trị và điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty:**

Hội đồng quản trị và Ban Điều hành đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra năm 2023.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 07 cuộc họp trực tiếp và 13 đợt lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành tổng cộng 58 văn bản, trong đó có 28 nghị quyết/quyết định và 30 văn bản khác để quản lý các hoạt động của Tổng công ty.

Ban Kiểm soát đã tham gia họp và nhất trí với các nội dung trong báo cáo quản trị, điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Tổng công ty.

#### **4. Các hoạt động khác của Tổng công ty năm 2023:**

4.1 Xử lý khoản lãi phát sinh do chậm nộp về khoản chênh lệch tăng giữa giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần với giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm xác định GTDN để cổ phần hóa: Tiếp tục vẫn chưa được xử lý trong năm 2023, nguyên nhân là do chưa có ý kiến chính thức về hình thức xử lý từ các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

#### 4.2 Công tác thu hồi công nợ tồn đọng

- Tính đến 31/12/2023, Tổng công ty có khoản nợ khó đòi là 138 tỷ đồng, chủ yếu là nợ tồn đọng cũ từ thời điểm cổ phần hóa Tổng công ty và Tổng công ty đã thực hiện trích lập dự phòng đầy đủ các khoản nợ khó đòi này.

Trong năm 2023 đã thu được là 555,2 triệu đồng (Công ty Xây Dựng Trung Quốc (Đông Nam Á) là 499 triệu, Công ty CP Hạ Tầng Thiên Ân là 10 triệu, Công ty Xây Dựng 472 là 46 triệu đồng)

#### 4.3 Về thực hiện thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty:

Tổng công ty vẫn chưa được Bộ Xây dựng quyết toán, phê duyệt giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần, nên việc thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty chưa thể thực hiện được.

### **III. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024:**

Năm 2024, Ban kiểm soát dự kiến sẽ thực hiện một số công tác sau:

- Thực hiện các công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Tổng công ty và quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Theo dõi, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và thông tin kịp thời cho cổ đông, đặc biệt là các cổ đông lớn của Tổng công ty.

- Giám sát việc ban hành và thực hiện các nghị quyết, quyết định và chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản trị và điều hành Tổng công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện các khuyến nghị của Ban Kiểm soát trong công tác quản trị và điều hành của Tổng công ty.

493  
GTY  
Y DUN  
1  
TY  
AN  
JCHI



- Tham gia cùng với Phòng Kiểm toán nội bộ Tổng công ty thực hiện kiểm toán các đơn vị thành viên.

#### **IV. Đề xuất và kiến nghị:**

- HĐQT và Ban Điều hành tiếp tục có giải pháp tăng cường công tác thu hồi công nợ phải thu, đặc biệt là nợ phải thu quá hạn, tồn đọng lâu năm tại Văn phòng Tổng công ty;

- Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành tăng cường giám sát kết quả hoạt động của Người đại diện vốn tại các đơn vị thành viên.

- HĐQT cần đẩy nhanh tiến độ đầu tư Dự án FiCO Star tại 2/34 Phan Huy Ích, phường 15, quận Tân Bình, TP. HCM nhằm thu hồi vốn về cho Tổng công ty.

- HĐQT tiếp tục có chỉ đạo đến người đại diện vốn FiCO tại Công ty CP Vitaly, Công ty CP Gạch Đông Nam Á để tìm giải pháp khắc phục tình trạng hoạt động kinh doanh thua lỗ của các đơn vị này.

- HĐQT tiếp tục có chỉ đạo đến người đại diện vốn FiCO tại Công ty TNHH MTV Cát Cam Ranh FiCO và Công ty CP Phước Hòa FiCO để tìm giải pháp đẩy nhanh tiến độ hoàn thành thủ tục pháp lý về mỏ tại 2 đơn vị này.

Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát không thể tránh khỏi những thiếu sót hạn chế do nguồn thông tin và yếu tố khách quan, chúng tôi rất mong được Quý Cổ đông và Ban lãnh đạo Tổng Công ty FiCO hỗ trợ và góp ý để hoạt động của Ban Kiểm soát đúng vai trò hỗ trợ điều hành và quản trị hệ thống giúp Tổng Công ty ổn định phát triển bền vững.

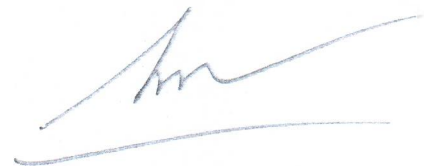
Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT(phối hợp);
- Ban Tổng giám đốc (phối hợp);
- Lưu BKS TCT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng Ban**



**Đào Quang Sơn**



Số: 28 /TT- ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

#### Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY VLXD SỐ 1-CTCP

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ Tổng công ty Vật liệu xây dựng Số 1 - CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/09/2016; sửa đổi, bổ sung lần 1 ngày 10/03/2017 và bổ sung lần thứ 2 vào ngày 22/4/2021.
- Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán.

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, tại Tài liệu đại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 được đăng tại website Tổng Công ty VLXD số 1 - CTCP ([www.fico.com.vn](http://www.fico.com.vn)).

Báo cáo Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024, Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

Các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: Đồng

|     | Chỉ tiêu                            | BCTC riêng               | BCTC hợp nhất            |
|-----|-------------------------------------|--------------------------|--------------------------|
| 1   | <b>Tổng tài sản</b>                 | <b>2.203.004.305.335</b> | <b>2.735.554.697.424</b> |
| 1.1 | Tài sản ngắn hạn                    | 1.078.203.785.515        | 1.314.147.406.150        |
| 1.2 | Tài sản dài hạn                     | 1.124.800.519.820        | 1.421.407.291.274        |
| 2   | <b>Tổng nguồn vốn</b>               | <b>2.203.004.305.335</b> | <b>2.735.554.697.424</b> |
| 2.1 | Nợ phải trả. Trong đó:              | 796.965.303.576          | 1.143.771.933.754        |
|     | - Nợ phải trả ngắn hạn              | 750.669.817.245          | 1.078.153.353.326        |
|     | - Nợ phải trả dài hạn               | 46.295.486.331           | 65.618.580.428           |
| 2.2 | Vốn chủ sở hữu                      | 1.406.039.001.759        | 1.591.782.763.670        |
| 3   | <b>Tổng doanh thu và thu nhập</b>   | <b>1.612.273.475.706</b> | <b>1.390.047.077.491</b> |
|     | - Doanh thu thuần bán hàng          | 1.504.132.180.418        | 1.325.411.378.386        |
|     | - Doanh thu hoạt động tài chính     | 104.327.861.352          | 19.387.571.701           |
|     | - Thu nhập khác                     | 3.813.433.936            | 45.248.127.404           |
| 4   | <b>Lợi nhuận kế toán trước thuế</b> | <b>62.960.304.080</b>    | <b>74.174.498.877</b>    |



|   |                                   |                |                |
|---|-----------------------------------|----------------|----------------|
| 5 | Lợi nhuận sau thuế TNDN           | 62.960.304.080 | 55.608.658.715 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ | X              | 55.940.407.209 |
| 7 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu          | X              | 440            |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

*Nơi nhận:*

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



*Đỗ Thị Kiều*





Số: 29 /TTr- ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**Về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023**

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY VLXD SỐ 1-CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ Tổng công ty Vật liệu xây dựng Số 1 - CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/09/2016, sửa đổi, bổ sung lần 1 ngày 10/03/2017 và bổ sung lần thứ 2 vào ngày 22/4/2021.
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty,

Năm 2023, nền kinh tế Việt Nam nói chung và hoạt động SXKD của FiCO nói riêng gặp không ít khó khăn, nhưng với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, sự nỗ lực của Ban Điều hành và toàn thể cán bộ công nhân viên, theo đó lợi nhuận Công ty mẹ đạt gần 63 tỷ đồng, hoàn thành vượt mức 2,9% kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao.

Do vậy, Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

| Stt       | Nội dung  | Số tiền   |
|-----------|---|---|
| <b>I</b>  | <b>Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</b>   | <b>121.442.339.895</b>                          |
| 1         | Các năm trước để lại  | 58.482.035.815                                  |
| 2         | Năm 2023  | 62.960.304.080                                  |
| <b>II</b> | <b>Phương án phân phối</b>  | <b>69.796.030.408</b>                           |
| 1         | Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% lợi nhuận sau thuế năm 2023), trong đó:<br>- Quỹ khen thưởng:<br>- Quỹ phúc lợi: | 3.148.015.204<br>1.574.007.602<br>1.574.007.602 |
| 2         | Quỹ đầu tư phát triển (5% lợi nhuận sau thuế năm 2023)  | 3.148.015.204                                   |
| 3         | Chia cổ tức: 5%   | 63.500.000.000                                  |



|            |   |                       |
|------------|---|-----------------------|
| <b>III</b> | <b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để lại</b><br>- Dự phòng khoản phải nộp bổ sung vào Ngân sách Nhà nước khoảng 38 tỷ.<br>- Cân đối dòng tiền phục vụ hoạt động kinh doanh, đầu tư của Tổng công ty. | <b>51.646.309.487</b> |
|------------|---|-----------------------|

Kính trình Đại Hội Đồng cổ đông xem xét và thông qua.  
Trân trọng!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu VT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Dỗ Thị Hiền*



Số: 30/TTr-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Về Thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát  
Tổng công ty Vật liệu xây dựng Số 1 – Công ty cổ phần

**Kính trình: QUÝ CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY VLXD SỐ 1-CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ Tổng công ty Vật liệu xây dựng Số 1 - CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/09/2016, sửa đổi, bổ sung lần 1 ngày 10/03/2017 và bổ sung lần thứ 2 vào ngày 22/4/2021.
- Căn cứ Quy chế quản trị Tổng công ty Vật Liệu Xây Dựng Số 1 – CTCP được HĐQT Tổng Công ty ban hành ngày 27/10/2016 và bổ sung lần thứ 1 vào ngày 22/4/2021;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ban hành ngày 26/04/2023;
- Căn cứ kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Tổng công ty,

Hội đồng quản trị Tổng công ty Vật liệu xây dựng Số 1 – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 phê duyệt mức thù lao đã chi trả cho Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Tổng công ty trong năm 2023 và thông qua kế hoạch trả thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trong năm 2024 như sau:

#### 1. Thù lao đã chi trả cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Tổng công ty năm 2023

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ban hành ngày 26/04/2023 Tổng công ty đã chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trong năm 2023 như sau:

| STT       | Họ và tên                | Chức vụ       | Thù lao/tháng | Số tháng | Số tiền            | Ghi chú |
|-----------|--------------------------|---------------|---------------|----------|--------------------|---------|
| <b>I</b>  | <b>Hội đồng quản trị</b> |               |               |          | <b>504.000.000</b> |         |
| 1         | Đỗ Thị Hiếu              | Chủ tịch HĐQT | 10.000.000    | 12       | 120.000.000        |         |
| 2         | Cao Trường Thụ           | TV HĐQT       | 8.000.000     | 12       | 96.000.000         |         |
| 3         | Phạm Việt Thắng          | TV HĐQT       | 8.000.000     | 12       | 96.000.000         |         |
| 4         | Đặng Minh Thừa           | TV HĐQT       | 8.000.000     | 12       | 96.000.000         |         |
| 5         | Nguyễn Xuân Thắng        | TV HĐQT       | 8.000.000     | 12       | 96.000.000         |         |
| <b>II</b> | <b>Ban Kiểm soát</b>     |               |               |          | <b>216.000.000</b> |         |
| 1         | Đào Quang Sơn            | Trưởng BKS    | 8.000.000     | 12       | 96.000.000         |         |



|   |                  |        |           |    |                    |  |
|---|------------------|--------|-----------|----|--------------------|--|
| 2 | Trần Linh Chi    | TV BKS | 5.000.000 | 12 | 60.000.000         |  |
| 3 | Lê Văn Huy       | TV BKS | 5.000.000 | 12 | 60.000.000         |  |
|   | <b>Tổng cộng</b> |        |           |    | <b>720.000.000</b> |  |

**2. Kế hoạch thù lao năm 2024 cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Tổng công ty:**

- Mức thù lao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị : 10.000.000 đồng/tháng
- Mức thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị : 8.000.000 đồng/người/tháng
- Mức thù lao cho Trưởng Ban Kiểm soát : 8.000.000 đồng/tháng
- Mức thù lao cho Thành viên Ban Kiểm soát : 5.000.000 đồng/người/tháng

Thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được trả vào cuối mỗi tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết và thông qua.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu VT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Đỗ Thị Hiếu*



TỔNG CÔNG TY VLXD SỐ 1-CTCP

\*\*\*\*\*

Số: 02-2024/BKS-TT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

\*\*\*

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2024

**TỜ TRÌNH**

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2024 của Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
TỔNG CÔNG TY VLXD SỐ 1 - CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty VLXD số 1 – Công ty Cổ phần được thông qua hợp lệ tại ĐHĐCĐ ngày 28/09/2016, bổ sung lần 2 vào ngày 22/4/2021.

Để phục vụ cho công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng Công ty FiCO (bao gồm BCTC Công ty mẹ và BCTC hợp nhất) theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Tổng Công ty FiCO lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty với một số tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán như sau:

- Là đơn vị được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán hiện nay.

- Là đơn vị có uy tín, kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán và tư vấn tài chính các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, bất động sản và khai thác khoáng sản.

- Chí phí kiểm toán hợp lý, tiết kiệm, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán theo yêu cầu của Tổng Công ty.

Kính trình Đại hội Đồng Cổ Đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT(phối hợp);
- Ban Tổng giám đốc (phối hợp);
- Lưu BKS TCT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Đào Quang Sơn**

Số: 51 /TTr- ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v Thông qua các hợp đồng, giao dịch  
giữa Tổng công ty với Người có liên quan của Tổng công ty

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY VLXD SỐ 1-CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019.
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ vào Điều lệ Tổng công ty Vật liệu xây dựng Số 1 - CTCP

Để đảm bảo hoạt động quản trị, sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty được thông suốt và thực hiện công bố thông tin đúng quy định theo Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị Tổng Công ty VLXD Số 1 - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các hợp đồng, các giao dịch phát sinh trong năm 2024 đến kỳ Đại hội đồng Cổ đông kế tiếp, có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong thời gian trên kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất, được ký kết giữa Tổng Công ty với Công ty TNHH MTV Kinh doanh sản phẩm FiCO (giá trị giao dịch dự kiến 1.400 tỷ, chiếm 64% tổng giá trị tài sản) theo quy định tại Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020, Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và các quy định khác (nếu có).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: VT.



*Đỗ Thị Hiền*